

Số: 03/2026/QĐDS-ST

Ngày 13/2/2026

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức,
làm chủ hành vi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quang.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 2 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 357/2025/TLST-VDS ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2026/QĐST-VDS ngày 09 tháng 02 năm 2026, đối với:

- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961, Căn cước công dân số: 001161038344 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/07/2021;

Địa chỉ thường trú tại: Thôn Khai T, xã Đại X, thành phố Hà Nội.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1986

Đại chỉ thường trú: Thôn Khai T, xã Đại X, thành phố Hà Nội;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1981

Địa chỉ thường trú: Thôn Khai T, xã Đại X, thành phố Hà Nội;

2. Nguyễn Thị M, sinh năm 1983

Đại chỉ thường trú: Thôn Khai T, xã Đại X, thành phố Hà Nội;

3. Nguyễn Thị Q, sinh năm 1990

Địa chỉ thường trú: Thôn 1- Bối C, xã Bình A, tỉnh Ninh Bình.

Chị H, chị M, chị Q, ủy quyền cho bà Đ. Bà Đ có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và những lời khai tại Tòa, người có yêu cầu là bà Nguyễn Thị Đ trình bày:

Bà Đ có chồng là ông Nguyễn Văn B, kết hôn từ tháng 2/1979 và đến năm 2021, thì ông B ốm chết. Sinh thời vợ chồng tôi trước đây có 04 người con là: Chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị M, anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị Q. Ba người con gái thì đã trưởng thành và lập gia đình ổn định, riêng anh V, từ năm 2004, thì có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần, nguyên nhân thực sự không rõ vì đâu, có thể do bị áp lực khi phải học quá nhiều, ảnh hưởng không tốt về tâm lý dẫn đến bị tâm thần. Trong những năm đầu, V bị nhẹ, nên gia đình không phát hiện, phải đến năm 2007, bệnh có chiều hướng nặng lên, thì mới cho V lên bệnh viện Tâm thần Trung ương I, khám và điều trị ngoại trú. Đến năm 2018, nhận thấy bệnh tình thuyên giảm không đáng kể, V vẫn ăn ngủ kém, thất thường, hay chửi bới, phá phách, thậm chí đuổi đánh người vô cớ...gia đình buộc phải đưa V lên Trung tâm điều dưỡng và chăm sóc người tâm thần số 2, thuộc Sở Lao động Thương binh xã hội Hà Nội, để V được chăm sóc tại đây. Do đó bà đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn V bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà là người giám hộ của anh V.

Những người có quyền lợi ích liên quan là các chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị M và chị Nguyễn Thị Q trình bày:

Chị H, chị M, chị Q nhất trí với lời trình bày của bà Đ và cùng đề nghị Tòa án yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Văn V bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Đ là người giám hộ cho anh V

Tại phiên họp: Bà Nguyễn Thị Đ thay đổi một phần yêu cầu, đề nghị Tòa tuyên bố anh Nguyễn Văn V có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Đ là người giám hộ cho anh V

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội phát biểu: *Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội căn cứ Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48; Điều 57, Điều 58 BLDS, các Điều 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ về việc yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Văn V có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định bà Nguyễn Thị Đ là người giám hộ đối với anh V. Miễn lệ phí dân sự cho bà Đ vì bà Đ là người cao tuổi.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ đối với người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi có nơi cư trú tại xã Đại X, thành phố Hà Nội, nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

[2] *Về quyền yêu cầu của đương sự:* Bà Nguyễn Thị Đ có quan hệ huyết thống và là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn V. Vì vậy, việc bà Đ yêu cầu Tuyên bố anh V là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ đối với anh V là phù hợp với quy định của điều 376 BLTTDS

[3]. *Về nội dung yêu cầu của đương sự:*

[3.1]. *Về yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Văn V là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:*

Theo lời trình bày của bà Đ và những người có quyền, lợi ích liên quan cũng như theo xác nhận người làm chứng của chính quyền địa phương, thì:

Anh Nguyễn Văn V, là con đẻ của bà Nguyễn Thị Đ, khi còn nhỏ, anh V vẫn đi học và có sự phát triển bình thường về trí tuệ, phải đến những năm 2004, thì anh V mới có dấu hiệu bị tâm thần và đến năm 2007, thì phát triển nặng lên, lúc này gia đình cho anh V đến Bệnh viện Tâm thần trung ương I khám và lấy thuốc về theo dõi, điều trị ngoại trú, nhưng qua thời gian, bệnh tình của anh V tiến triển chậm, anh V vẫn có những hành vi mất kiểm soát như an, ngủ kém, hành hạ, chửi mắng ngược đãi đui đánh người thân, đe dọa gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người thân. Lo sợ trước bệnh tật của anh V, cũng như tính mạng sức khỏe của bản thân và những người xung quanh, từ năm 2018, bà Đ đã đưa anh V lên Trung tâm điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe tâm thần số II, Hà Nội suốt từ đó đến nay. Anh V được hưởng trợ cấp xã hội 525.000 đồng/tháng.

Theo Trung tâm điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe tâm thần số II, Hà Nội cung cấp: Anh V được gia đình đưa lên Trung tâm đang chăm sóc, điều dưỡng từ tháng 7/2018 kèm theo bệnh sử của Bệnh viện Tâm thần trung ương với chẩn đoán: Tâm thần phân liệt thể “Rối loạn loại phân liệt F21”. Trong thời gian được chăm sóc, sức khỏe anh V ổn định, tự phục vụ sinh hoạt cá nhân theo hướng dẫn của cán bộ.

Tại văn bản ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần theo Trung cầu số 26/BBGNQTGD ngày 09/2/2026 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: “Tại thời điểm giám định (hiện tại), anh Nguyễn văn V bị bệnh “*Rối loạn loại phân liệt: theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F21.*

Tại thời điểm đã nêu, anh Nguyễn Văn V là người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi”.

Như vậy, có đủ căn cứ để áp dụng các điều 23 BLDS để tuyên bố anh Nguyễn Văn V là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

[3.1]. *Về yêu cầu chỉ định người giám hộ:*

Xuất phát từ việc anh V là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, nên đương nhiên yêu cầu của bà Đ đề nghị được chỉ định người giám hộ cần được xem xét và theo quy định của pháp luật dân sự. Trong gia đình anh V, thì ông B là bố đẻ đã mất từ năm 2021, trong khi phía bà Đ và các con là Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị M và chị Nguyễn Thị Q đều nhất trí cử bà Đ là người giám hộ cho V. Xét sự tự nguyện của họ là phù hợp và có căn cứ pháp luật. Tòa chấp nhận.

Các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định của các điều 46, 47, 48, 49, 57, 58, 59, 62, 63 và điều 136 BLDS

[6] *Về lệ phí*: giải quyết việc dân sự do bà Nguyễn Thị Đ là người cao tuổi (65 tuổi), nên bà Đ được miễn tiền lệ phí việc dân sự..

[7] Người yêu cầu, người có quyền, lợi ích liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 4 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 48, Điều 367, Khoản 4 điều 143, Điều 366, Điều 370, Điều 371, Điều 376, Điều 378, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 62, Điều 63 và Điều 136 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ

Tuyên bố anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1986; Có địa chỉ thường trú tại: Thôn Khai T, xã Đại X, thành phố Hà Nội, là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961; Địa chỉ thường trú tại: Thôn Khai T, xã Đại X, thành phố Hà Nội là người giám hộ của anh Nguyễn Văn V. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo các quy định tại các Điều 58, Điều 59, Điều 62, Điều 63 BLDS

3. Về lệ phí : Bà Nguyễn Thị Đ không phải chịu Lệ phí giải quyết việc dân sự

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền, lợi ích liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội, có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN HỢP

- TAND tp Hà Nội;
- Sở Tư pháp tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 - Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Quang